

Số: 1246/HD-PGDĐT

Uông Bí, ngày 05 tháng 9 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo
dục trung học cơ sở, năm học 2023-2024

Kính gửi: Các trường có cấp THCS trên địa bàn thành phố.

Thực hiện Công văn số 2350/SGDĐT- GDPT ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1150/PGDĐT ngày 15/8/2023 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024, Phòng GDĐT hướng dẫn các trường có cấp trung học cơ sở trên địa bàn thành phố thực hiện một số nhiệm vụ năm học 2023-2024 với các nội dung chủ yếu sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT 2006) đối với lớp 9 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thực chất, tránh hình thức theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, chuẩn bị điều kiện tiến tới kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; tăng cường các điều kiện triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi các cấp.

3. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương, đất nước trong học sinh; nâng cao ý thức, nhận thức chính trị, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh; xây dựng trường học an toàn; chủ động, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, chủ động bảo đảm ứng phó hiệu quả với các tình huống bất thường, thiên tai, dịch bệnh.

4. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên; đẩy mạnh tự chủ, cơ cấu linh hoạt bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình, nhất là các môn học mới trong CT 2018.

5. Đảm bảo các kĩ năng cho đội ngũ giáo viên, thực hiện việc dạy trực tuyến kết hợp với dạy trực tiếp, dạy học từ xa và các nội dung lồng ghép, tổ chức kiểm tra đánh giá theo quy định. Tiếp tục xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng, kho học liệu

số, tài liệu điện tử, phát triển câu hỏi trực tuyến gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển nguồn học liệu, tư liệu, tài liệu số dùng chung.

6. Thực hiện quản trị trường học, dân chủ, kỉ cương nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các nhà trường, phát huy hiệu quả việc nâng cao phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Quản lí, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVCh), thiết bị dạy học, chống lãng phí sau đầu tư; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), đặc biệt quan tâm rà soát, thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông gắn với các tiêu chí trường trung học đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng sau THCS.

7. Tiếp tục thực hiện công tác tham mưu quy mô trường, lớp bảo đảm phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị. Khuyến khích doanh nghiệp, chủ đầu tư tăng cường nguồn lực đối với trường tư thực đảm bảo đáp ứng quy định, quy chuẩn và nâng cao chất lượng giáo dục; phát triển hài hoà giữa giáo dục công lập và ngoài công lập vì mục tiêu nâng cao chất lượng kì thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2024.

8. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, chủ động nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu gắn với phong trào thi đua “ Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; chủ động thông tin, truyền thông các chủ trương, chính sách của ngành và việc triển khai các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, chính sách của HĐND, chỉ đạo của UBND về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Đối với các lớp 6, 7, 8 thực hiện CT 2018

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 1496/BGDĐT - GDTrH ngày 19/4/2022 và hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các cơ sở giáo dục theo Công văn số 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phòng GDĐT

yêu cầu cán bộ quản lý các trường¹ phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ sáng tạo của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT 2018 với các nội dung sau:

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên

Chương trình môn Khoa học tự nhiên bao gồm được sắp xếp chủ yếu theo logic tuyến tính, có kết hợp ở mức độ nhất định với cấu trúc đồng tâm, đồng thời có một số chủ đề liên môn, tích hợp nhằm hình thành các nguyên lí, quy luật chung của thế giới tự nhiên. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, Hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên.

- Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với logic sắp xếp các chủ đề của chương trình môn học và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 615/PGDĐT ngày 09/5/2023 về việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong Chương trình GDPT 2018. Trong đó quan tâm: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục, trên thực tế giảng dạy được tính giờ theo quy định hiện hành. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo đủ số tiết trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường, bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với nội dung giáo dục địa phương: Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3107/SGDĐT - GDPT ngày 28/10/2022 về việc hướng dẫn dạy học nội dung GDĐP cấp trung học theo chương trình GDPT 2018.

1.2. Đối với lớp 9 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, các trường thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo CT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 theo CT 2006 học lên lớp 10 theo CT 2018.

¹ CBQL phải thực hiện dạy tối thiểu 50% định mức quy định để dạy chương trình GDPT 2018

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; giáo dục về giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục tăng trưởng xanh trên cơ sở khai thác hiệu quả Sách trắng tỉnh Quảng Ninh; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.4. Nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học: Thực hiện theo hướng dẫn số 1231/PGDĐT ngày 01/9/2023 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và Y tế trường học năm học 2023-2024.

1.5. Tổ chức các hoạt động giáo dục của các trường theo Thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

2. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

Tiếp tục thực hiện Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021, đặc biệt cần lưu ý các nội dung giáo dục STEM được tích hợp trong các môn học phù hợp với đặc điểm bộ môn và khả năng đáp ứng của đội ngũ giáo viên, phân bổ số tiết một cách hợp lý giữa các môn học; quan tâm lồng ghép các hoạt động trải nghiệm STEM với hoạt động trải nghiệm nội môn, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Khuyến khích các đơn vị tổ chức ngày hội STEM, tổ chức các cuộc thi và hoạt động liên quan như: Thi sáng tạo, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật KHKT), thi các sản phẩm sáng tạo, thi làm đồ dùng, thiết bị dạy học, ... Các trường thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường, tùy vào điều kiện cụ thể của nhà trường, xây dựng và triển khai thực hiện tối thiểu 04 nội dung thông qua các bài học.

3. Tổ chức dạy và học môn ngoại ngữ

- Đối với lớp 6, 7, 8, thực hiện chương trình Tiếng Anh 10 năm ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT; đối với lớp 9 tiếp tục thực hiện chương trình Tiếng Anh 7 năm ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT và chương trình Tiếng Anh thí điểm hệ 10 năm.

- Ngoài nội dung chương trình theo quy định, các nhà trường căn cứ vào điều kiện thực tế, có thể xây dựng các chuyên đề tăng cường cho đối tượng học sinh có nhu cầu. Tiếp tục xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, duy trì hiệu quả các Câu lạc bộ nói tiếng Anh; tổ chức ngày hội, liên hoan tiếng Anh, giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm tiếng

Anh, giao lưu văn hóa cho giáo viên, học sinh. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến.

- Khuyến khích các đơn vị có điều kiện thuận lợi, phù hợp tiếp tục tăng cường phối hợp với các Trung tâm ngoại ngữ có đủ điều kiện đưa giáo viên tiếng Anh người nước ngoài trực tiếp giảng dạy trong trường học theo tinh thần xã hội hóa; khuyến khích việc giáo viên tiếng Anh người nước ngoài dạy trực tuyến đối với các đơn vị ở những địa bàn khó khăn.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

4.1. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh. Lưu ý:

- *Đối với môn Lịch sử:* Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau, kênh hình để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; thực hiện dạy học tại Bảo tàng, di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh. Việc dạy học tại Bảo tàng cần được xây dựng từ đầu năm học, phù hợp với thực tiễn nhà trường

- *Đối với môn Toán học:* Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo “rõ ràng, dễ làm”. Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược, hình thức dạy học kết hợp. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đánh giá đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

- *Đối với môn Ngữ văn:* Thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và hướng dẫn triển khai của Sở GDĐT tại Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022.

- *Đối với môn ngoại ngữ:* Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), phát triển khả năng giao tiếp.

- *Đối với các môn học khác:* Tăng cường khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Tăng dần yêu cầu vận dụng kiến thức đối với các đối tượng học sinh; kiểm tra, đánh giá phù

hợp để thúc đẩy và nâng cao chất lượng dạy và học.

4.2 Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

4.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình², bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Tiếp tục thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi của các môn học, học liệu số, video bài giảng phục vụ hoạt động dạy và học tại đơn vị và bổ sung vào kho dữ liệu dùng chung của ngành theo hướng dẫn tại Công văn số 2443/SGDDT-GDPT ngày 31/8/2021; tích cực khai thác video các bài giảng dùng chung trong danh sách video các bài học của các môn từ lớp 1 đến lớp 12 tại địa chỉ <https://bit.ly/dsvideobaigiang>. Đặc biệt lưu ý hoàn thành các các chỉ tiêu chuyển đổi số ngành giáo dục theo chỉ đạo của Phòng GDĐT tại Kế hoạch số 613/KH-PGDĐT ngày 08/5/2023

4.4. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật: Triển khai trong các buổi sinh hoạt chuyên môn những nội dung đã được Phòng GDĐT tập huấn hè 2023 về giáo dục học sinh khuyết tật học hoà nhập, điều chỉnh KHGD của nhà trường (đối với các khối lớp có học sinh khuyết tật học hoà nhập).

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

5.1. Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định³.

5.2. Các trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Thực hiện báo cáo kiểm tra thường xuyên và định kỳ trên hệ thống phần mềm nhằm quản trị mục tiêu về chất lượng của đơn vị.

Trong đó lưu ý với một số môn học:

Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 2447/SGDDT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp: 6, 7, 8,

² Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 496/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT Chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023; Kế hoạch số 613/KH-PGDĐT ngày 08/5/2023 của Phòng GDĐT về kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023

³ Thông tư 58/2011/TT- BGDĐT; thông tư 26/2020/TT – BGDĐT; thông tư 22/2021/TT- BGDĐT; Công văn số 2406/SGDDT-GDPT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 22, Công văn số 2272/SGDDT-GDPT ngày 21/8/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2023-2024

khuyến khích vận dụng nội dung kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 9.

Đối với môn Toán: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc đánh giá kết quả học tập của người học bằng các ứng dụng trực tuyến, nhằm mục đích quản lý được mục tiêu nâng cao chất lượng; cải tiến chất lượng dạy và học của bộ môn, nâng cao kết quả kiểm tra đối với từng lớp, từng đối tượng học sinh.

Đối với môn ngoại ngữ: Kiểm tra, đánh giá đảm bảo đầy đủ 4 kỹ năng nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đầu ra ngoại ngữ của cấp học.

Đối với môn Lịch sử: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, để ghi nhớ hiệu quả sự kiện, ngày, tháng, năm, địa điểm, số liệu.

5.3. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

5.4. Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định⁴, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

6.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp⁵; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

6.2. Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa

⁴ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong CSGDPT và cơ sở GDTX.

⁵ Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”.

chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

6.3. Đối với học sinh lớp 9, nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp (GDHN). Thời lượng thực hiện nội dung hoạt động GDHN là 9 tiết/năm học, được tính giờ dạy tiêu chuẩn. Nhà trường tự chủ, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động GDHN trong năm học theo chủ đề và không quá 3 chủ đề/tháng. Tùy thuộc vào điều kiện cụ thể, nhà trường có thể tổ chức hoạt động theo lớp hoặc khối lớp.

6.4. Tiếp tục thực hiện Công văn số 1676/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2019 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng cho học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Đề án 522 của Thủ tướng Chính phủ; Tổ chức các khóa bồi dưỡng đội ngũ cốt cán trong triển khai thực hiện công tác Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 – 2025”

7. Tham gia các kì thi, cuộc thi, hội thi

7.1. Nâng cao chất lượng thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Các nhà trường đưa nội dung đánh giá kết quả giáo dục năm học 2022-2023 (qua kết quả tổ chức dạy và học, qua điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT), chỉ ra nguyên nhân tồn tại, hạn chế, xây dựng mục tiêu, cam kết chất lượng và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng tại Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động năm học 2023-2024

7.2. Đối với Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9

Nhà trường chú trọng công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ các lớp dưới để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia. Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, có tính liên thông trong toàn cấp học và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

- Lịch thi dự kiến:

+ Cấp tỉnh: Ngày 06/3/2024

+ Cấp thành phố:

Đợt I (ngày 24/10/2023): thi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

Đợt II (ngày 31/10/2023): thi các môn Tin học, Sinh học, Vật lí, Hoá học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân.

**Lưu ý: Học sinh thi Đợt I, nếu không được chọn vào đội tuyển có thể thi đợt II nếu có nhu cầu; Nếu đã được chọn vào đội tuyển nhưng có nhu cầu thi Đợt II thì làm đơn (có xác nhận của gia đình và nhà trường) xin rút khỏi đội tuyển để dự thi Đợt II*

7.3. Các Cuộc thi; Hội thi; Giao lưu khác

* Lịch dự kiến:

| | Cấp thành phố | Cấp tỉnh |
|-----------------------------------|----------------------|------------------|
| Cuộc thi Khoa học kỹ thuật | Tuần 4 tháng 11/2023 | Quý I năm 2024 |
| Cuộc thi Sáng tạo TTNND | Tháng 5 năm 2023 | Tháng 7 năm 2024 |
| Hội thi Giáo viên dạy giỏi | (Không thi) | Quý I năm 2024 |
| Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi | Tháng 4 năm 2024 | (Không thi) |
| Giao lưu học sinh giỏi khối 6,7,8 | Tháng 5 năm 2024 | Không tổ chức |

Khuyến khích các nhà trường triển khai các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ STEM/STEAM, giới thiệu cho học sinh tham gia một cách tự nguyện. Chủ động tạo ra các sân chơi: Ngày hội STEM, Thi sáng tạo rô bốt, triển lãm sản phẩm học tập, sản phẩm STEM, thi làm đồ dùng dạy học,... qua đó học sinh được thể hiện các ý tưởng của mình trong việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống, giao lưu và học hỏi. Tạo điều kiện đẩy mạnh phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong nhà trường; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Tích cực tham gia cuộc thi KHKT, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, gắn với đổi mới phương thức giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục, mỗi trường có tối thiểu 01 sản phẩm tham gia Cuộc thi cấp thành phố.

Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ trong nước và quốc tế (thi Violympic, tiếng Anh, Tin học, Khoa học kỹ thuật...).

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

1.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Huy động các nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

1.2. Đối với các trường Thực hành sư phạm, TH&THCS Quốc tế Stephen Hawking: chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo dạy và học để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo, định hướng phát triển nhà trường theo tiêu chí trường chất lượng cao.

2. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Thực hiện theo Hướng dẫn số 1182/KH-PGDĐT ngày 22/8/2023 của Phòng GDĐT về Hướng dẫn thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu, ngang tầm nhiệm vụ.

1.2. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo. Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đặc biệt đẩy mạnh phong trào tự học để bồi dưỡng chuyên môn đối với giáo viên dạy môn tích hợp. Xây dựng kế hoạch phát triển học liệu và xây dựng học liệu số phục vụ công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ một cách hiệu quả, thiết thực đảm bảo việc đo lường và quản lý; đảm bảo công tác bồi dưỡng được thường xuyên và liên tục.

1.3. Chú trọng và nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp

a) Vai trò, trách nhiệm của hiệu trưởng trong quản lý công tác chủ nhiệm

Hiệu trưởng căn cứ nội dung tập huấn công tác chủ nhiệm (CTCN) lớp⁶ để xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng phù hợp nhằm giúp cho mỗi cá nhân hiểu rõ vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm về CTCN; bồi dưỡng phẩm chất, năng lực cốt lõi cho đội ngũ GVCN như năng lực: Tuyên truyền, phối hợp, tổ chức, điều hành, lãnh đạo, quản lý để phát triển phẩm chất, nhân cách học sinh, dẫn dắt học sinh say mê, tự giác học tập, giàu nghị lực, sống trách nhiệm, có lí tưởng.

Quản lý hoạt động CTCN: Lựa chọn, bố trí giáo viên có năng lực làm GVCN lớp, cung cấp thông tin cơ bản, cần thiết để GVCN lớp xây dựng kế hoạch CTCN⁷; Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch cho GVCN lớp; Tổ chức việc thực hiện kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ GVCN lớp; Tổ chức sơ kết, tổng kết CTCN (tháng, học kỳ).

b) Đối với GVCN lớp

Nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh thực hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh.

2. Tăng cường quản lý và sử dụng thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý và sử dụng thiết bị dạy học, học liệu theo quy định để thực

⁶ Kế hoạch số 1519/KH-SGDĐT ngày 15/6/2023 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao chất lượng công tác của GVCN đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 cấp THCS;

⁷ Chủ đề năm học, phương hướng, nhiệm vụ năm học; kế hoạch giáo dục (các môn học, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp/ hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo khối lớp), nội dung chủ điểm giáo dục cần thực hiện trong năm học, hằng tháng, hoạt động của Đội TNTP, thông tin học sinh. Lập kế hoạch CTCN đảm bảo hiệu quả, tính khả thi, phù hợp điều kiện nhà trường, địa phương, sát thực tế và đúng với nhiệm vụ của GVCN lớp. Khi lập kế hoạch CTCN cần chú trọng một số yêu cầu trọng tâm sau: (1) Phân tích đánh giá tình hình của lớp chủ nhiệm, đặc điểm bên ngoài, bên trong của lớp chủ nhiệm. (2) Xác định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu trong năm học và các biện pháp thực hiện phù hợp.

hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thông minh/dự án của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

2.2. Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

2.3. Phát triển kho video bài dạy minh họa⁸, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tăng cường khai thác kho học liệu số của ngành tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn>

Các trường được trang bị thiết bị thuộc dự án phòng học thông minh (THCS Nguyễn Trãi, THCS Trần Quốc Toàn, THCS Yên Thanh) có trách nhiệm tổ chức khai thác hiệu quả các thiết bị được cung cấp; sử dụng thiết bị tại phòng học thông minh để tăng cường tạo học liệu video bài giảng; học liệu tương tác, ngân hàng câu hỏi (Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019; Công văn số 1500/SGDĐT-GDTrH ngày 31/5/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học).

2.4. Giáo dục quốc phòng và an ninh

Tiếp tục thực hiện lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh theo Công văn số 233/SGDĐT-GDPT ngày 24/01/2022 của Sở GDĐT hướng dẫn lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở từ học kì 2 năm học 2021-2022. Riêng đối với nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2023-2024, Sở GDĐT có hướng dẫn cụ thể.

2.5. Triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 8 sau khi Sở GDĐT tổ chức tập huấn. Tiếp tục đề nghị phê duyệt và điều chỉnh tài liệu giáo dục của địa phương lớp 9 bảo đảm tiến độ và chất lượng.

2.6. Tổ chức việc góp ý sách giáo khoa đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo quy định, phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Sử dụng sách giáo khoa, sử dụng tài liệu tham khảo đúng quy định.⁹

3. Tăng cường hiệu quả công tác thư viện trường học

Các đơn vị triển khai và thực hiện công tác thư viện trường học theo hướng dẫn tại Công văn 1175/PGDĐT ngày 21/8/2023 của Phòng GDĐT về việc thực hiện Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lí giáo dục

1. Nhà trường tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và

⁸ Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2443/SGDĐT-GDPT ngày 31/8/2021

⁹ Chỉ thị 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông

ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của các tổ chuyên môn và **được Hội đồng trường phê duyệt**. Gửi Kế hoạch giáo dục nhà trường về Phòng GDĐT trước ngày 05/10/2023 qua địa chỉ hòm thư cmthcs.pgubqn@moet.edu.vn

2. Các trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 2281/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021, Công văn số 5555/BGDĐT- GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục. Khuyến khích các trường phối hợp tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường.

3. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; tăng cường chuyển đổi số¹⁰ trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường¹¹. Xây dựng bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến dùng chung. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

4. Tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: Thực hiện Công văn số 1296/SGDĐT-GDPT ngày 13/5/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức các hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý các cơ sở giáo dục trung học tự thực, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài,

¹⁰ Thực hiện Kế hoạch số 1027/KH-SGDĐT ngày 05/5/2023 kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023; Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Kế hoạch số 613/KH-PGDĐT ngày 08/5/2023 của Phòng GDĐT về KH chuyển đổi số ngành giáo dục năm 2023

¹¹ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài¹²; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các nhà trường¹³.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với UBND cấp huyện (thị xã, thành phố) có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Khuyến khích các cơ sở giáo dục tư thục đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

6. Tăng cường rà soát tự kiểm tra các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và trách nhiệm giải trình xã hội của các nhà trường trong hoạt động dạy và học, hoạt động dạy thêm, học thêm; đánh giá hiệu quả đầu tư, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại các nhà trường.

7. Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, của Tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành. Thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

8. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng

V. Công tác báo cáo, thi đua, khen thưởng

1. Báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 12/01/2024, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 10/6/2024; báo cáo chuyên đề, đột xuất (nếu có) cần thực hiện đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

2. Phát động và tổ chức hưởng ứng các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các nhà trường, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định.

3. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của ngành giáo dục và UBND thành phố thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu

¹² Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020.

¹³ Công văn số 832/PGDĐT ngày 04/6/2023 của Phòng GDĐT về việc thực hiện chuyển trường và tiếp nhận học sinh THCS từ năm học 2023-2024..

quả; chú trọng đối sánh chất lượng đầu vào tuyển sinh và kết quả chất lượng tốt nghiệp cuối cấp học; những chuyên biến rõ nét các mặt công tác trong thực hiện nhiệm vụ năm học, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả thực chất.

4. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi và Giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp;

5. Nâng cao đạo đức nhà giáo, nhận thức chính trị, thực hiện bộ quy tắc ứng xử trong trường học; thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng. Kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ quản lý, giáo viên vi phạm quy định.

Phòng GDĐT yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện, trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về Phòng GDĐT qua bộ phận phụ trách chuyên môn THCS để được hướng dẫn cụ thể./

Nơi nhận:

- Như kính gửi (t/h);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (c/d);
- Lưu VT, CM.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hồng Thu

**PHÂN CÔNG CỤM CHUYÊN MÔN THCS
NĂM HỌC 2023 -2024**

| Cụm | Trường | Cụm trưởng | Chuyên đề/Ngoại khoá |
|-----|---------------------|------------|----------------------------|
| 1 | THCS Trần Quốc Toàn | x | Chuyên đề - Tháng 10/2023 |
| | THCS Yên Thanh | | |
| | TH&THCS Điền Công | | |
| 2 | THCS Nguyễn Trãi | x | Ngoại khoá - Tháng 12/2023 |
| | THCS Phương Đông | | |
| | THCS Phương Nam | | |
| 3 | THCS Trung Vương | x | Ngoại khoá - Tháng 3/2024 |
| | TH&THCS Nam Khê | | |
| | Thực hành sự phạm | | |
| 4 | THCS Nguyễn Văn Cừ | x | Chuyên đề - Tháng 3/2024 |
| | THCS Bắc Sơn | | |
| | THCS Lý Tự Trọng | | |

Ghi chú: Cụm trưởng chịu trách nhiệm lập kế hoạch, phân công thực hiện các nội dung SHCM của cụm mình phụ trách. Chi kinh phí thực hiện chuyên đề/ngoại khoá (theo số tiền chi chuyên đề/ ngoại khoá được Phòng GDĐT cấp). Gửi Kế hoạch thực hiện chuyên đề/ngoại khoá được phân công về bộ phận chuyên môn Phòng GDĐT trước khi thực hiện tối thiểu 15 ngày ./.

DỰ KIẾN KIỂM TRA VIỆC TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 -2024

I. Kiểm tra theo chuyên đề (Tất cả các trường có cấp THCS trên địa bàn; Hình thức kiểm tra: Trực tuyến kết hợp trực tiếp)

| STT | THỜI GIAN | NỘI DUNG KIỂM TRA |
|-----|-----------|---|
| 1 | Tháng 10 | - Kiểm tra việc xây dựng KHGD của các nhà trường; Cập nhật dữ liệu trên SMAS. |
| 2 | Tháng 11 | - Kiểm tra việc lập và quản lý hồ sơ tổ chuyên môn; Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; |
| 3 | Tháng 12 | - Kiểm tra công tác quản lý dạy thêm, học thêm. Thực hiện các đề án ngoài giờ chính khóa |

II. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của các nhà trường: (Kiểm tra theo KH 50% số trường có cấp THCS theo biểu sau; các trường còn lại sẽ tiến hành kiểm tra đột xuất hoặc chuyên đề)

| STT | TRƯỜNG | THỜI GIAN | NỘI DUNG KIỂM TRA |
|-----|---------------------|---------------|--|
| 1 | THCS Trần Quốc Toản | Tháng 10/2023 | 1. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (đội ngũ, kinh phí, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan); 2. Kiểm tra việc chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ trọng tâm của ngành 3. Phương án đảm bảo an toàn trường học. |
| 2 | THCS Nguyễn Trãi | Tháng 11/2023 | |
| 3 | THCS Trưng Vương | Tháng 12/2023 | |
| 4 | THCS Bắc Sơn | Tháng 01/2024 | |
| 5 | THCS Nguyễn Văn Cừ | Tháng 01/2024 | |
| 6 | TH&THCS Điện Công | Tháng 03/2024 | |